MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

LƯU THỊ THU HIỀN - LÊ THỊ NGỌC HÀ
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Ngày nhận bài: 11/06/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/06/2021; Ngày duyệt đăng: 07/07/2021

ABSTRACT

The socio-economic development is placing a great demand on high-quality labor resources, especially technical and technological labor resources. Training technical and technological labor resources is the strength in vocational training of Vinh University of Technology and Education. In recent years, the quality of human resource training has been significantly improved when some suitable solutions have been developed to the recent conditions of the University.

Key words: *Human resources, applications, current situation, solutions, techniques, science and technology.*

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với sứ mạng: mang đến cơ hội và môi trường đào tạo, nghiên cứu khoa học chất lượng, uy tín trong lĩnh vực giáo dục kỹ thuật, kỹ thuật công nghệ, kinh tế và xã hội theo hướng ứng dụng; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho giáo viên và người lao động đạt chuẩn Quốc gia, Quốc tế. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh đang từng ngày đổi mới, phát triển, phấn đấu trở thành trường Đại học đào tạo theo hướng ứng dụng trong tốp đầu các trường đào tạo về kỹ thuật và công nghệ, làm tốt vấn đề đào tạo nghề cho người lao động, đáp ứng yêu cầu của thị trường về nguồn nhân lực chất lượng cao.

B. NỘI DUNG

Trong xu thế hội nhập và phát triển, xu hướng toàn cầu hóa, khu vực hóa đang tạo ra những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung và sự nghiệp giáo dục, đào tạo nói riêng. Sự phát triển kinh tế - xã hội đang đặt ra nhu cầu rất lớn về nguồn lực lao động chất lượng cao, nhất là nguồn lực lao động kỹ thuật và công nghệ. Đây chính là thế mạnh trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh với uy tín và chất lượng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

1. Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực

Với xu thế hiện nay, vấn đề lao động và việc làm luôn được xã hội quan tâm. Đây cũng là vấn đề cơ bản của người học và gia đình họ khi lựa chọn ngành nghề để định hướng học tập. Cùng với xu hướng hội nhập và hiện đại hóa nền kinh tế, nhân lực lao động ở Việt Nam tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng tăng. Tuy nhiên, đánh giá đúng thực trạng nguồn nhân lực Việt Nam cho thấy chúng ta còn rất nhiều hạn chế. Việc thừa thầy thiếu thợ xảy ra lâu nay nhưng vẫn chưa giải quyết được một cách triệt để. Sinh viên tốt nghiệp có năng lực chuyên môn chưa phù hợp với yêu cầu của thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; việc làm trái ngành nghề đào tạo còn nhiều; sinh viên còn yếu về ngoại ngữ và các kỹ năng mềm như tác phong công nghiệp, khả năng làm việc theo tổ, nhóm, kỹ năng khởi nghiệp. Chất lượng giáo dục đại học còn thấp và không đáp ứng nhu cầu kỹ năng của thị trường lao động.

Về mặt chất lượng đào tạo, theo đánh giá của các doanh nghiệp, khoảng 1/3 số sinh viên được nhận vào làm việc có kiến thức cùng năng lực khá và tốt trong một số tiêu chí như kiến thức chuyên môn nghề, kỹ năng thực hành nghề, kỹ năng làm việc độc lập, năng lực phân tích và giải quyết vấn đề, năng lực phân tích và giải quyết vấn đề, năng lực thích ứng và tự giải quyết trong công việc, năng lực làm việc theo tổ nhóm, tác phong lao động công nghiệp, năng lực giao tiếp xã hội… Đại đa số doanh nghiệp đánh giá lao động thông qua học nghề đạt mức trung bình trở lên.

2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Nhận thức được vai trò tầm quan trọng của đào tạo nguồn nhân lực đối với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và địa phương, trong những năm gần đây công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được nhà trường quan tâm đúng mức. Chất lượng đào tạo nhân lực trong những năm qua được nâng lên rõ rệt về cả kiến thức và kỹ năng nhờ một số giải pháp được đưa ra kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Thứ nhất, sự thay đổi về phương thức đào tạo

Cùng với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cách đào tạo đã có sự thay đổi theo xu thế mới, đào tạo theo học chế tín chỉ thay cho niên chế. Việc lấy người học làm trung tâm trong các khâu của quá trình đào tạo đã tạo ra bước ngoặt lớn, thay đổi cách dạy, cách học truyền thống sang cách đào tạo trao quyền chủ động cho người học đã có những hiệu quả nhất định. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo của các hệ, các ngành cũng có sự chỉnh sửa sao cho hợp lý, phù hợp với xu thế, giảm bớt tính hàn lâm về mặt kiến thức, tăng nội dung chuyên ngành và kết hợp song song lý thuyết - thực hành. Nắm bắt được tâm lý của người học, nhà trường đã bố trí cho sinh viên sớm tiếp cận với nhà xưởng thực hành vào ngay trong năm học đầu tiên với thời lượng 03 tuần/học phần. Các năm học tiếp theo, nhà trường tiến hành giảng dạy song song lý thuyết và thực hành. Chính điều này đã tạo ra sự hứng khởi nhất định đối với các em, bởi lẽ, đối với môi trường đào tạo khối ngành kỹ thuật thì thực hành đóng vai trò rất quan trọng.

Thứ hai, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập, đồng thời, tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong dạy và học

Cơ sở vật chất là yếu tố quan trọng đối với tất cả các cơ sở giáo dục. Với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh cũng vậy, việc trang bị đầy đủ phòng học, xưởng thực hành… cũng như áp dụng thành tựu của khoa học công nghệ vào dạy và học là điều tất yếu. Hiện nay, nhà trường có 55 phòng học lý thuyết, 21 phòng học đa phương tiện, 19 phòng thí nghiệm, 14 phòng thực hành, 55 xưởng, trung tâm thư viện điện tử hiện đại với 10 phòng đọc, ngoài ra nhà trường còn có 228 phòng chức năng khác. Về cơ bản, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường đã đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên.

Là môi trường đào tạo, cung ứng cho xã hội những kỹ sư có tay nghề, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh luôn chú trọng việc nâng cấp máy móc trong giảng dạy, đặc biệt là thực hành. Đối với giảng dạy lý thuyết, các giảng viên luôn ý thức trau dồi về nội dung, đổi mới về phương pháp và ứng dụng khoa học công nghệ vào giảng dạy, nhất là trong các giờ thảo luận chủ đề. Việc khai thác các phòng học có trang bị

(Xem tiếp trang 38)

+ Độ chênh lệch giá trị trung bình chuẩn (SMD) của cả 2 trường từ 0,77 đến 0,79 nên sự tác động của TN ở mức trung bình khá, nghĩa là kết quả nghiên cứu có thể nhân rộng được. Ngoài kết quả thực nghiệm từ điểm số bài kiểm tra, căn cứ vào bảng kiểm quan sát đã có sự so sánh về tinh thần, thái độ học tập, không khí giờ học ở LTN luôn cho kết quả tích cực hơn LĐC. Qua số liệu thực nghiệm có thể khẳng định rằng những HS được đánh giá theo phương pháp mới có chất lượng học tập và vận dụng kiến thức, kĩ năng tốt hơn. Phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng năng lực là thiết thực và có chất lượng tốt.

C. KẾT LUẬN

Sau một học kỳ thực nghiệm dạy học với phương pháp dạy học tích cực (dạy học hợp tác nhóm, dạy học dự án, sử dụng hệ thống câu hỏi theo hướng tiếp cận PISA,…) học sinh đã có sự phát triển các năng lực như tự học, hợp tác, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề. Cách kiểm tra, đánh giá này qua thực nghiệm đã khẳng định là có chất lượng tốt, góp phần nâng cao chất lượng dạy học, làm cho việc dạy học môn hóa học gắn với thực tiễn cuộc sống hơn, học sinh có hứng thú, say mê học tập hơn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học hóa học ở trường trung học phổ thông trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình giáo dục phổ thông môn Khoa học tự nhiên, 12/2018.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án Việt - Bỉ (2014), Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học - Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

4. Nguyễn Thị Lan Phương và các cộng sự (2016), Chương trình tiếp cận năng lực và đánh giá năng lực người học, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

5. Chu Văn Tiềm, Đào Thị Việt Anh (2017), Biểu hiện và công cụ đánh giá năng lực giải quyết vấn đề của học sinh trong dạy học tích hợp môn khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở, JOURNAL OF SCIENCE OF HNUE,2017, Vol.62,Iss.4, pp.59-68.

6. Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Lê Thanh Huy, Lê Văn Đức, Thực trạng và giải pháp kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực ở một số trường phổ thông trên địa bàn thành phố Đà nẵng, JOURNAL OF SCIENCE OF HNUE, 2017, Vol.62,Iss.4, pp.51-58.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO...

(Tiếp theo trang 45)

máy chiếu ngày càng thường xuyên và hiệu quả hơn. Song song với đổi mới phương thức giảng dạy lý thuyết, nhà trường cũng luôn chú trọng phần thực hành. Với hệ thống nhà xưởng và máy móc có sẵn đủ đáp ứng nhu cầu học tập, tìm hiểu của sinh viên. Ở các khoa, xưởng, giảng viên luôn nhắc nhở sinh viên làm tốt khâu bảo dưỡng máy móc, trang thiết bị thực hành cho nhà xưởng. Các khoa rà soát chất lượng máy móc thực hành và báo cáo tình hình với các phòng ban phụ trách đảm bảo thường xuyên, kịp thời và chính xác.

Thứ ba, nhà trường tạo môi trường học tập thân thiện, sinh hoạt phong phú, thu hút sinh viên tham gia

Bên cạnh việc đổi mới về phương thức đào tạo, nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các cuộc thi tay nghề, thi Robocon giữa các khoa, các ngành, từ đó, hình thành nên các câu lạc bộ sinh viên. Hiện tại, nhà trường có các câu lạc bộ như: câu lạc bộ tiếng Anh (Cevute), câu lạc bộ máu sống, câu lạc bộ sắc xanh tình nguyện, câu lạc bộ võ thuật… thu hút hàng trăm lượt sinh viên tham gia giao lưu học tập và rèn luyện.

Bên cạnh đó, nhà trường cũng tạo môi trường học tập thoải mái về mặt tâm lý cho các em, có sự hướng dẫn, quan tâm chu đáo của các giáo viên chủ nhiệm cũng như các cố vấn học tập để giúp các em làm quen với cách đào tạo tín chỉ, nhất là với các tân sinh viên. Sự kết nối giữa nhà trường với sinh viên và gia đình được tăng cường hơn, sâu sát hơn nhờ sự hoạt động của các giáo viên chủ nhiệm. Với phương châm, "trường là nhà", nhà trường cùng với đội ngũ giảng viên đã tạo nên một môi trường đào tạo thân thiện, gần gũi đối với các em sinh viên.

Thứ tư, nhà trường tăng cường công tác kết nối đào tạo với giải quyết việc làm cho sinh viên

Một trong những vấn đề mà sinh viên đặc biệt quan tâm đó chính là kết nối công việc sau khi tốt nghiệp ra trường. Hiểu được điều đó, ngay trong từng năm học, nhà trường đã luôn thực hiện sự kết nối với các doanh nghiệp, các khu công nghiệp để giới thiệu việc làm cho sinh viên. Hàng năm, Quỹ học bổng Toyota vẫn dành các suất quà giá trị tặng cho các sinh viên tiêu biểu, sinh viên vượt khó. Đối với sinh viên năm thứ 3, nhiều doanh nghiệp đã đặt vấn đề với nhà trường đặt hàng nguồn lao động cho công ty. Với cam kết giới thiệu việc làm cho 100% sinh viên tốt nghiệp, nhà trường đã góp phần giúp sinh viên yên tâm học tập, rèn luyện và cống hiến. Theo con số thống kê, đến nay, nhà trường đã ký kết giới thiệu, cung ứng lao động với 23 doanh nghiệp trong toàn quốc ở cả 3 miền Bắc - Trung - Nam. Mức lương khởi điểm đối với sinh viên mới tốt nghiệp ra trường thường dao động ở mức 7 - 8 triệu đồng/ tháng. Hàng năm, nhà trường có khoảng 1600 - 1700 sinh viên tốt nghiệp ra trường, trong đó, hơn 85% sinh viên có việc làm sau 6 tháng, khoảng 60% sinh viên lao động tại các doanh nghiệp kết nối với nhà trường. Việc nhà trường kết nối với các doanh nghiệp đã giúp sinh viên rất nhiều, giải quyết được nỗi băn khoăn của nhiều người học và gia đình của họ.

C. KẾT LUẬN

Trong những năm qua, việc đổi mới mô hình đào tạo và điều chỉnh chương trình học của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng được phần nào yêu cầu của các nhà tuyển dụng. Theo đánh giá của các doanh nghiệp, chất lượng đào tạo nghề cơ bản đáp ứng được yêu cầu của các doanh nghiệp sản xuất với công nghệ hiện đại. Chất lượng kiến thức kỹ năng của lao động ngày càng được nâng lên, sinh viên sau khi tốt nghiệp đều nhanh chóng thích nghi với môi trường làm việc.

Những nhận định, đánh giá về điểm mạnh và nội dung cần cải tiến sẽ tạo động lực, khuyến khích nhà trường cải thiện chất lượng giảng dạy, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo ngày càng tốt hơn. Đồng thời, khẳng định sẽ phát huy những điểm mạnh và cải thiện những mặt còn hạn chế để ngày càng nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội trong xu thế hội nhập. Nghiên cứu và đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện nay được coi là tất yếu và cần thiết để giải quyết các vấn đề của thực tiễn. Lợi ích giữa sự kết hợp nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực đã mở ra cơ hội hợp tác đào tạo, nghiên cứu với các chuyên gia, nhà tuyển dụng có uy tín. Đồng thời là điểm nhấn quan trọng của trong việc chủ động hòa nhập và nâng cao chất lượng đào tạo hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 29/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo.

2. Dương Đình Dũng (2019), Thúc đẩy quan hệ giữa trường dạy nghề và doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập, Tạp chí Điện tử Giáo dục Việt Nam.

3. Ngô Bình Duy (2017), Nghiên cứu mối quan hệ giữa trường đại học và doanh nghiệp: Thực trạng và kiến nghị, Tạp chí Công thương, Hà Nội.

4. Nguyễn Đình Luận (2015), Sự gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị, Tạp chí Phát triển và Hội nhập, số 22, tháng 05-06/2015.

5. Mạc Văn Tiến (2017), *Một số giải pháp về đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp,* Tạp chí Lao động và Xã hội, số 324 (12/2017).